

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TH  
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án 04/2021/HSST  
Ngày 20/01/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN HẢI TỈNH THÁI BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên Tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh

Các hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Cúc và bà Phan Thị Hạnh Mỹ

**- Thư ký phiên Tòa:** Bà Vũ Thị Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình tham gia phiên Tòa:** Ông Phạm Văn Nhất - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 84/2020/HSST ngày 29 tháng 12 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2020/QĐXX- HSST ngày 04/01/2021.

Đối với bị cáo: **Tạ Văn Đ**, sinh ngày 18/02/1991

Nơi cư trú: Thôn N, xã TG, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Tạ Xuân Kvà bà Bùi Thị N;

Nhân thân: Ngày 17/8/2017, bị cáo bị Công an huyện Tiền Hải xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản và đã chấp hành xong. Ngày 07/02/2018, Tạ Văn Đ bị Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 26/7/2018 bị cáo chấp hành xong.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Không .

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 02/11/2020 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên Tòa.

**\* Bị hại:**

- Chị Trần Thị Hoài T, sinh năm 1995.

Nơi cư trú: Thôn TT, xã ĐL, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

- Anh Phan Văn T, sinh năm 1981.

Nơi cư trú: Thôn TT, xã ĐL, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

**\* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Phạm Văn T, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Thôn ĐC 1, xã TT, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

*\* Người làm chứng:*

- Chị Ngô Thị S, sinh năm 1977. Nơi cư trú: Thôn TT, xã ĐL, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

- Anh Trần Văn Q, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Thôn N, xã TG, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình. (Chị T, anh T, anh T, chị Sớm, anh Q đều vắng mặt tại phiên Tòa).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên Tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 02 giờ 00 phút, ngày 01/11/2020, do hết tiền để chơi game nên Tạ Văn Đ nảy sinh ý định đến gia đình người dân có đám cưới để trộm cắp tài sản. Đ đi bộ từ xã TG về hướng xã ĐL, phát hiện gia đình chị Trần Thị Hoài T có đám cưới, cửa nhà không đóng. Đ trèo qua tường dậu đi vào trong phòng ngủ tìm tài sản. Thấy chị Trần Thị Hoài T đang ngủ trên giường, trên mặt bàn trang điểm cạnh giường có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu hồng của chị T đang sạc pin. Đ dùng tay trái rút sạc pin ra, tay phải cầm lấy chiếc điện thoại đút vào túi quần sau bên phải đang mặc rồi đi ra đường theo lối cũ về hướng xã TG. Khi đi được khoảng 500m Đ phát hiện nhà anh Phan Văn T không đóng cửa. Đ trèo qua tường dậu đi vào trong phòng ngủ của gia đình anh T. Thấy anh T đang ngủ trên giường, bên cạnh có để 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y15 màu đỏ. Tay Đ trộm cắp chiếc điện thoại rồi đút vào túi quần phía sau bên trái đang mặc rồi đi ra đường theo lối cũ. Sau khi trộm cắp được tài sản, Đ đi bộ về quán Internet Xuân Trọc ở xã TG, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình ngồi đợi đến khi quán mở cửa thì vào chơi game tiếp. Đến khoảng 08h00' cùng ngày, Đ sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu IteL màu đen của Đ gọi nhờ bạn là Trần Văn Q chở Đ đến Cửa hàng mua bán, trao đổi điện thoại của anh Phạm Văn T. Q đứng ngoài còn Đ đi vào cửa hàng đưa chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu hồng cho anh T và nói: “Điện thoại của tôi bị quên mất khẩu nên bán”, nghe Đ nói xong anh T đồng ý mua lại với giá 800.000 đồng, Đ đưa tiếp cho anh T chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y15 để nhờ anh T sửa mặt khẩu để Đ sử dụng cá nhân. Số tiền 800.000 đồng bán điện thoại cho anh T, Đ đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

- Bản kết luận định giá tài sản do Hội đồng định giá tài sản huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình ngày 02/11/2020, Hội đồng định giá tài sản huyện Tiền Hải xác định: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus đã qua sử dụng trị giá 4.000.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y15 đã qua sử dụng trị giá 1.200.000 đồng.

Tại phiên Tòa bị cáo Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải đã truy tố đối với bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 02/CT - VKS ngày 29/12/2020, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình đã truy tố các bị cáo Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên Tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung bản cáo trạng số 02/CT - VKS và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 điều 173, điểm s khoản 1 điều 51, điều 50, điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Tạ Văn Đ.

Xử phạt bị cáo Tạ Văn Đ từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 02/11/2020.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đ. Ngoài ra, đề nghị về trách nhiệm dân sự và án phí.

Bị cáo có mặt tại phiên Tòa không có ý kiến tranh luận gì với Kiểm sát viên về bản luận tội. Kết thúc phần tranh luận bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố vụ án được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không khiếu nại hay có ý kiến gì nên các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án này là hợp pháp.

[2]. Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên Tòa phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với các tài liệu chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án như:

- Đơn trình báo và lời khai của những người tố giác là ông Trần Văn Thán, sinh năm 1971, ở thôn TT, xã ĐL, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình;

- Sơ đồ hiện trường và biên bản khám nghiệm hiện do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiền Hải lập ngày 01/11/2020, tại nhà ông Trần Văn Thán, ở thôn TT, xã ĐL, huyện Tiền Hải, chị Nguyễn Thị Na, ở thôn TT, xã ĐL, huyện Tiền Hải;

- Bản kết luận định giá tài sản ngày 02/11/2020 của Hội đồng định giá tài huyện Tiền Hải xác định: 01chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus đã qua sử dụng trị giá 4.000.000 đồng, 01chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y15 đã qua sử dụng trị giá 1.200.000 đồng;

- Lời khai của người bị hại là Trần Thị Hoài T;

- Lời khai của người có quyền và nghĩa vụ liên quan là anh Phạm Văn T;

- Lời khai người làm chứng chị Ngô Thị Sớm, anh Trần Văn Q.

Từ những tình tiết và chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 02h00' ngày 01/11/2020, lợi dụng sơ hở trong việc trông coi, quản lý tài sản Tạ Văn Đ đã trèo tường dậu vào nhà Trần Thị Hoài T ở thôn TT, xã ĐL, huyện Tiền Hải trộm cắp 01 chiếc điện thoại Iphone 7plus màu hồng trị giá 4.000.000 đồng mang bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

**Điều 173. Tội trộm cắp tài sản**

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

- a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;
- b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;
- c) Gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội;
- d) Tài sản là phương tiện kiếm sống chính của người bị hại và gia đình họ;
- đ) Tài sản là di vật, cổ vật.

.....  
5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

Vì vậy, bị cáo Đ đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại Iphone 7plus của chị T. Tổng trị giá tài sản Đ trộm cắp là 4.000.000 đồng nên đối chiếu với quy định tại điều 173 Bộ luật hình sự, hành vi của bị cáo Đ đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Đánh giá tính chất mức độ hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo Tạ Văn Đ là nguy hiểm cho xã hội, hành vi trên của bị cáo Đ đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo Đ có nhân thân xấu. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt: Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Đ. Bị cáo Đ có nhân thân xấu nên xét thấy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên Tòa là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị Đ là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Chị Trần Thị Hoài T và anh Phan Văn T đã được cơ quan điều tra trả tài sản nên không yêu cầu bị cáo Đ phải bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm nên không phải giải quyết.

Đối với khoản tiền 800.000 đồng anh Phạm Văn T không yêu cầu bị cáo Đ phải bồi thường nên không phải giải quyết.

[7]. Về vật chứng: Đối với Iphone 7 Plus màu hồng là tài sản hợp pháp của chị Trần Thị Hoài T nên Cơ quan điều tra công an huyện Tiền Hải đã trả lại cho chị T là có căn cứ.

Đối với một chiếc điện thoại Vivo Y15 màu đỏ là tài sản hợp pháp của anh Phan Văn T nên Cơ quan điều tra công an huyện Tiền Hải đã trả lại cho anh T là có căn cứ.

Đối với một chiếc điện thoại nhãn hiệu IteL màu đen đã qua sử dụng của bị cáo Tạ Văn Đ đã dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước là phù hợp.

[8]. Về vấn đề khác của vụ án: Ngoài hành vi phạm tội như đã nêu trên, rạng sáng ngày 01/11/2020, Tạ Văn Đ còn có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y15 màu đỏ trị giá 1.200.000 đồng của anh Phan Văn T, sinh năm 1981, ở thôn TT, xã ĐL, huyện Tiền Hải. Tuy nhiên do Đ không có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản, số tiền Đ trộm cắp dưới 2.000.000 đồng nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Tạ Văn Đ là phù hợp.

Trong vụ án này có anh Phạm Văn T, sinh năm 1990, ở thôn ĐC 1, xã TT, huyện Tiền Hải là người đã mua lại chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu hồng của Đ với giá 800.000 đồng và nhận sửa cho Đ chiếc điện thoại nhãn hiệu Vivo5 màu đỏ, anh Trần Văn Quý, sinh năm 1990, ở thôn N, xã TG, huyện Tiền Hải là người được Đ nhờ chở đến cửa hàng điện thoại của anh Phạm Văn T. Tuy nhiên, tài liệu điều tra đã xác định anh T, anh Q đều không biết là 02 chiếc điện thoại trên là do Đ trộm cắp mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiền Hải không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với anh Phạm Văn T và anh Trần Văn Q là có căn cứ.

[9]. Về án phí: Bị cáo Đ phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Tạ Văn Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 điều 173, điểm s khoản 1 điều 51, điều 38, điều 50 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Tạ Văn Đ.

Xử phạt bị cáo Tạ Văn Đ 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 02/11/2020.

**3. Về trách nhiệm dân sự:** Chị Trần Thị Hoài T và anh Phan Văn T đều không yêu cầu bị cáo Tạ Văn Đ phải bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm nên không phải giải quyết.

Anh Phạm Văn T không yêu cầu bị cáo Tạ Văn Đ phải bồi thường số tiền 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng) nên không phải giải quyết.

**4. Về vật chứng:** Áp dụng khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IteI màu đen đã qua sử dụng của bị cáo Tạ Văn Đ.

*(Số vật chứng trên Cơ quan điều tra đã chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình có đặc điểm mô tả như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/12/2020).*

Chấp nhận cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiền Hải trả lại một chiếc điện thoại Iphone 7 Plus màu hồng cho chị Trần Thị Hoài T.

Chấp nhận cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiền Hải trả lại một chiếc điện thoại Vivo Y15 màu đỏ cho anh Phan Văn T.

**5. Về án phí:** Điều 135, khoản 2 điều 136, điều 331, điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Áp dụng điều 23 nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí lệ phí Tòa án.

Bị cáo Tạ Văn Đ phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**6. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo Đ có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Chị T, anh T và anh T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.
- VKSND huyện Tiền Hải;
- Công an, huyện Tiền Hải;
- THA, huyện Tiền Hải;
- UBND xã TG;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thanh**







